

Số: 261/TB-VTCB

Cửa Ông, ngày 15 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết quả lựa chọn nhà thầu

**Gói thầu: Sửa chữa cabin các xe ô tô Kamaz 6520 BKS:14KT-00150,
Auman BKS:14KT-00637, Hyundai HD270 BKS:14C-27938**

**Kế hoạch: Sửa chữa cabin các xe ô tô Kamaz 6520 BKS:14KT-00150,
Auman BKS:14KT-00637, Hyundai HD270 BKS:14C-27938.**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vận tải 3H Quảng Ninh.

Căn cứ Quyết định số 260/QĐ-VTCB về việc Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Sửa chữa cabin các xe ô tô Kamaz 6520 BKS:14KT-00150, Auman BKS:14KT-00637, Hyundai HD270 BKS:14C-27938 thuộc Kế hoạch: Sửa chữa cabin các xe ô tô Kamaz 6520 BKS:14KT-00150, Auman BKS:14KT-00637, Hyundai HD270 BKS:14C-27938 của Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc.

Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc xin thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Sửa chữa cabin các xe ô tô Kamaz 6520 BKS:14KT-00150, Auman BKS:14KT-00637, Hyundai HD270 BKS:14C-27938 như sau:

1. Thông tin về Nhà thầu được đề nghị trúng thầu:

- Tên nhà thầu: Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vận tải 3H Quảng Ninh – MST: 5701721760.

- Địa chỉ: Tổ 4, khu 1A, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh.

- Giá trúng thầu: 113.466.380 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm mười ba triệu bốn trăm sáu mươi sáu ngàn ba trăm tám mươi đồng.).

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện gói thầu: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày bàn giao thiết bị vào sửa chữa.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày các bên thực hiện xong các nghĩa vụ liên quan.

2. Kế hoạch hoàn thiện, ký kết hợp đồng:

Chúng tôi xin trân trọng kính mời nhà thầu: Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vận tải 3H Quảng Ninh tới văn phòng Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc để hoàn thiện và ký kết hợp đồng.

- Thời gian ký kết hợp đồng: 08 giờ 30 phút ngày 16 tháng 6 năm 2026.

- Địa điểm ký kết hợp đồng: Tại văn phòng Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc – Khu 6B, Phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn./. 

Nơi nhận:

- Hội đồng Quản trị;
- Chỉ huy Công ty;
- Công ty CP TM và DVVT 3H Quảng Ninh;
- Lưu: CĐVT, TCKT.M5.

GIÁM ĐỐC



Phương Kim Mùng

BẢNG KẾ CHI TIẾT

Hạng mục công việc, vật tư thay thế, các yếu tố chi phí, số lượng
(Kèm theo Thông báo Kết quả LCNT số 261/TB-VTCB ngày 15/6/2026)

STT	Nội dung công việc, vật tư thay thế	Xuất xứ	ĐVT	SL	Đơn giá	VAT	Thành tiền
A	Xe Kamaz 6520 14KT-00150						49.953.300
I	Vật tư						31.539.300
1	Thép tấm 8mm	Trung Quốc	Kg	274,0	18.500	10%	5.575.900
2	Thép hộp 50x50x1,4mm	Việt Nam	Kg	262,0	19.000	10%	5.475.800
3	Kính cánh cửa lên xuống L+P	Việt Nam	Tấm	2,0	1.250.000	8%	2.700.000
4	Kính chắn gió	Việt Nam	Tấm	1,0	2.800.000	8%	3.024.000
5	Gioăng thân cửa L+P	Việt Nam	Mét	8,0	115.000	8%	993.600
6	Gioăng xấp cánh cửa L+P	Việt Nam	Mét	8,0	100.000	8%	864.000
7	Gioăng viền hông L+P	Việt Nam	Mét	8,0	115.000	8%	993.600
8	Cao su trải sàn cabin	Việt Nam	Bộ	1,0	1.600.000	8%	1.728.000
9	Gas 12Kg	Việt Nam	Bình	2,0	500.000	8%	1.080.000
10	Khí Oxy	Việt Nam	Chai	6,0	60.000	8%	388.800
11	Que hàn KT421 2,5mm	Việt Nam	Kg	35,0	30.000	8%	1.134.000
12	Que hàn inox 3,2mm	Việt Nam	Kg	20,0	55.000	8%	1.188.000
13	Sơn lót 2 thành phần (1kg/can)	Việt Nam	Can	25,0	82.000	8%	2.214.000
14	Matit (3,7Kg/hộp)	Việt Nam	Hộp	12,0	125.000	8%	1.620.000
15	Sơn bề mặt kim loại	Việt Nam	Lít	30,0	79.000	8%	2.559.600
II	Nhân công						18.414.000
1	Thay thế, lắp ráp các chi tiết cabin		Cụm	1,0	1.000.000	8%	1.080.000
2	Gia công mới xương răng ngang cabin		Cái	1,0	2.300.000	8%	2.484.000
3	Gia công hàn vá phục hồi khung cánh cửa cabin L+P		Cái	2,0	1.500.000	8%	3.240.000
4	Tháo lắp + gò nắn ba đồ sọc trước		Cái	1,0	1.800.000	8%	1.944.000
5	Hàn vá gia công nóc cabin		Cái	1,0	1.750.000	8%	1.890.000
6	Cắt vá gò nắn phần sàn cabin		Cái	1,0	1.700.000	8%	1.836.000
7	Phục hồi bậc lên xuống L+P		Cái	2,0	1.000.000	8%	2.160.000
8	Sơn mới toàn bộ vỏ cabin		Xe	1,0	3.500.000	8%	3.780.000
B	Xe Auman 14KT-00637						48.743.000
I	Vật tư						30.329.000
1	Thép tấm 8mm	Trung Quốc	Kg	264,0	18.500	10%	5.372.400
2	Thép hộp 50x50x1,4mm	Việt Nam	Kg	250,0	19.000	10%	5.225.000
3	Kính cánh cửa lên xuống L+P	Việt Nam	Tấm	2,0	1.250.000	8%	2.700.000
4	Kính chắn gió	Việt Nam	Tấm	1,0	2.800.000	8%	3.024.000
5	Gioăng thân cửa L+P	Việt Nam	Mét	8,0	115.000	8%	993.600
6	Gioăng xấp cánh cửa L+P	Việt Nam	Mét	8,0	100.000	8%	864.000

STT	Nội dung công việc, vật tư thay thế	Xuất xứ	ĐVT	SL	Đơn giá	VAT	Thành tiền
7	Gioăng viền hông L+P	Việt Nam	Mét	8,0	115.000	8%	993.600
8	Cao su trải sàn cabin	Việt Nam	Bộ	1,0	1.600.000	8%	1.728.000
9	Gas 12Kg	Việt Nam	Bình	2,0	500.000	8%	1.080.000
10	Khí Oxy	Việt Nam	Chai	6,0	60.000	8%	388.800
11	Que hàn KT421 2,5mm	Việt Nam	Kg	30,0	30.000	8%	972.000
12	Que hàn inox 3,2mm	Việt Nam	Kg	22,0	55.000	8%	1.306.800
13	Sơn lót 2 thành phần (1kg/can)	Việt Nam	Can	20,0	82.000	8%	1.771.200
14	Matit (3,7Kg/hộp)	Việt Nam	Hộp	10,0	125.000	8%	1.350.000
15	Sơn bề mặt kim loại	Việt Nam	Lít	30,0	79.000	8%	2.559.600
II	Nhân công						18.414.000
1	Thay thế, lắp ráp các chi tiết cabin		Cụm	1,0	1.000.000	8%	1.080.000
2	Gia công mới xương răng ngang cabin		Cái	1,0	2.300.000	8%	2.484.000
3	Gia công hàn vá phục hồi khung cánh cửa cabin L+P		Cái	2,0	1.500.000	8%	3.240.000
4	Tháo lắp + gò nắn ba đồ sọc trước		Cái	1,0	1.800.000	8%	1.944.000
5	Hàn vá gia công nóc cabin		Cái	1,0	1.750.000	8%	1.890.000
6	Cắt vá gò nắn phần sàn cabin		Cái	1,0	1.700.000	8%	1.836.000
7	Phục hồi bậc lên xuống L+P		Cái	2,0	1.000.000	8%	2.160.000
8	Sơn mới toàn bộ vỏ cabin		Xe	1,0	3.500.000	8%	3.780.000
C	Xe Hyundai HD270 14C-27938						14.770.080
I	Vật tư						11.854.080
1	Cánh cửa	Việt Nam	Cái	2,0	5.000.000	8%	10.800.000
2	Sơn lót 2 thành phần (1kg/can)	Việt Nam	Can	5,0	82.000	8%	442.800
3	Matit (3,7Kg/hộp)	Việt Nam	Hộp	2,0	125.000	8%	270.000
4	Sơn bề mặt kim loại	Việt Nam	Lít	4,0	79.000	8%	341.280
II	Nhân công						2.916.000
1	Nhân công tháo lắp + sơn bả cánh cửa		Bên	2,0	1.350.000	8%	2.916.000
	Tổng cộng sau thuế						113.466.380

Bằng chữ: Một trăm mười ba triệu bốn trăm sáu mươi sáu ngàn ba trăm tám mươi đồng./.